

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HSST
Ngày: 23/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vương Hoàng Phúc

2/ Bà Trần Thị Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiên Thị Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 07/01/2019 đối với bị cáo:

Dương Văn R, sinh 1981; ĐKKHKT: không có; chỗ ở hiện nay: Khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thành M, sinh năm 1927 (chết) và bà Trần Thị Th, sinh năm 1932 (chết); anh chị em ruột: 06 người (lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1988); có vợ là Thạch Thị Ngọc T, sinh năm 1993 (không có đăng ký kết hôn), có 01 người con sinh năm 2013; Tiền án: Ngày 13/12/2017, Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); tiền sự: không; nhân thân: Ngày 11/3/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 4 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” và “Trộm cắp tài sản của công dân”, Ngày 26/8/2004 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, Ngày 26/5/2008 bị Tòa án thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/10/2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Chị Lê Thanh T, sinh năm 1987; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/ Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1989; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Tr Ph, xã Hòa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3/ Ông Cao Văn Ch, sinh năm 1946; (có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm A, thị trấn Mỹ L, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 23/9/2018, bị cáo Dương Văn R đang ở khu vực siêu thị Co.opmart thành phố Trà Vinh, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền để mua chất ma túy sử dụng. Sau đó, bị cáo R lấy chìa khóa (cờ lê bằng kim loại) và điều khiển xe đạp của bị cáo đi tìm tài sản của người khác để lấy trộm. Bị cáo điều khiển xe đạp đi qua cầu Long Bình 2 theo tuyến đường Nguyễn Thiện Thành hướng về xã Hòa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Khi đi được một đoạn thì bị cáo R rẽ vào đường nhánh đến khu vực quán Karaoke Đồng Xanh thuộc ấp Trì Ph, xã Hòa L, huyện Châu Thành thì phát hiện có cây thang bằng kim loại (chiều dài khoảng 03 mét, hai thanh dọc của thang loại sắt ống phủ sơn màu xám, trọng lượng thang khoảng 15 kilogam) của chị Lê Thanh T đang để phía trước cặp nhà trọ Kim T (nhà trọ của chị T), bị cáo dừng xe rồi đi đến lấy cây thang vác lên vai trở ra điều khiển xe đạp ra đường Nguyễn Thiện Thành hướng về trung tâm thành phố Trà Vinh. Khi đến cầu Long Bình 2 thì bị cáo bán cây thang cho một người đàn ông (bị cáo không quen biết) với giá 40.000 đồng. Sau khi bán có tiền, bị cáo dùng tiền này mua đồ ăn uống hết.

Sau đó khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo R tiếp tục điều khiển xe đạp quay trở lại khu vực quán Karaoke Đồng Xanh để tiếp tục tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo phát hiện có hai xe ô tô tải đang đậu ở sân nhà của chị Trần Thị Ngọc H. Bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm bình ắc quy để trên xe tải nên bị cáo dừng xe đạp rồi cầm khóa (loại cờ lê mở bulon) đi đến chỗ hai xe tải thì thấy trên mỗi xe tải có một bình ắc quy. Bị cáo dùng khóa tháo bulon lần lượt lấy 02 cái bình ắc quy trên xe tải đem xuống, lúc này khoảng 01 giờ ngày 24/9/2018, bị cáo khiêng 01 cái để lên yên xe đạp và điều khiển xe đạp chở bình đến đoạn đường gần đường Nguyễn Thiện Thành giấu vào bụi cây. Sau khi giấu bình ắc quy nêu trên xong, bị cáo điều khiển xe đạp quay trở lại lấy bình ắc quy còn lại và chở đem đến giấu vào bụi cây nơi đã giấu cái bình ắc quy trước. Trong lúc chở bình ắc quy đem đi giấu thì bị cáo phát hiện tại ngôi nhà đang xây dựng ở ấp Trì Ph, xã Hòa L có nhiều hộp giấy bọc khối gạch men loại dán tường, nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm các khối gạch men này.

Cũng trong lúc bị cáo R đang chở bình ắc quy đem đi giấu thì anh Thạch Chanh Th (sinh năm 1990, cư trú ấp K Xáng, xã Hòa Lợi) phát hiện nghi ngờ bị cáo trộm cắp tài sản của người khác nên anh Th điện thoại báo Công an xã Hòa Lợi. Về phía bị cáo R thì sau khi giấu cái bình ắc quy thứ hai xong, bị cáo điều khiển xe đạp quay trở lại nhà của ông Ch rồi lần lượt khiêng 03 khối gạch men để lên yên sau xe đạp và đạp xe điều khiển ra đầu đường giấu vào bụi cây nơi đã giấu hai bình ắc quy trước đó. Bị cáo R ngồi nghỉ một định hết một sẽ đem 02 cái bình và 03 thùng gạch đi tìm nơi bán lấy tiền, nhưng lúc này bị Công an xã Hòa L đến giữ bị cáo cùng với tang vật.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 08/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận 01 cây thang bằng kim loại có chiều dài 03 mét, trọng lượng 15 kilogam của chị **Lê Thanh T** trị giá thành tiền bằng 90.000 đồng; 02 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai loại 12V-100Ah của chị **Trần Thị Ngọc H** trị giá thành tiền bằng 3.258.000 đồng; 03 khối gạch men, mỗi khối 07 viên gạch nhãn hiệu Vina PVC của ông **Cao Văn Ch** trị giá thành tiền bằng 240.975 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản bị trộm là 3.588.975 đồng (ba triệu năm trăm tám mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi lăm đồng).

Vật chứng của vụ án: Khi phá án Cơ quan điều tra thu giữ:

- 02 (hai) bình ắc quy đã qua sử dụng đều cùng nhãn hiệu Dongnai loại 12V-100Ah;
- 03 (ba) hộp giấy bọc 03 khối gạch men, mỗi khối gạch men có 07 viên gạch đều cùng nhãn hiệu Vina PCV, kích thước mỗi viên gạch 30 cm X 45 cm.
- 01 (một) chiếc xe đạp màu sơn đen;
- 02 (hai) chìa khóa (cờ lê) bằng kim loại (01 chìa trên bề mặt có khắc chữ YETI, 01 chìa trên bề mặt có khắc chữ FORCED);
- 01 (một) điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Nokia, vỏ màu màu trắng – đen số IME 353198/03/98130913

Đối với 02 (hai) bình ắc quy đã qua sử dụng đều cùng nhãn hiệu Dongnai loại 12V-100Ah chị H đã được nhận lại; 03 (ba) hộp giấy bọc 03 khối gạch men, mỗi khối gạch men có 07 viên gạch đều cùng nhãn hiệu Vina PCV, kích thước mỗi viên gạch 30 cm X 45 cm ông Chiến đã được nhận lại

Riêng đối với cây thang bằng kim loại của chị Lê Thanh T không thu giữ được do không xác định được cụ thể người mua.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 28/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn R thừa nhận vào khoảng 21 giờ ngày 23/9/2018 đến rạng sáng ngày 24/9/2018 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại khu vực ấp Trì Ph, xã Hòa L, huyện Châu Thành và đã trộm được các tài sản như cáo trạng đã nêu là đúng hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo không có khiếu nại gì về nội dung cáo trạng, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của các bị hại, vật chứng thu được, phù hợp với kết quả điều tra. Để có tiền mua ma túy sử dụng nên vào lúc 21 giờ ngày 23/9/2018 bị cáo đã đi đến khu vực quán Karaoke Đồng Xanh thuộc ấp Trì Ph, xã Hòa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tìm tài sản để trộm. Hậu quả bị cáo đã trộm được 01 cây thang bằng kim loại, 02 bình ắc quy và 03 hộp gạch dán tường như diện dẫn trên. Nên hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở khẳng định bị cáo phạm tội “trộm cắp tài sản” của chị Lê Thanh T, chị Trần Thị Ngọc H, ông Cao Văn Ch là có căn cứ. Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính

chất của vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Dương Văn R từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngoài ra, Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự các bị hại không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu được có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 21 giờ ngày 23/9/2018, bị cáo Dương Văn R muốn có tiền để mua chất ma túy sử dụng. Bị cáo đã điều khiển xe đạp của mình đi tìm tài sản của người khác để lấy trộm. Bị cáo điều khiển xe đạp đi đến khu vực quán Karaoke Đồng Xanh thuộc ấp Trì Ph, xã Hòa L, huyện Châu Thành thì phát hiện tài sản của chị T, chị H và ông Ch, bị cáo quan sát không thấy người trông giữ, bị cáo đã lén lút trộm được các tài sản cụ thể sau: 01 cây thang bằng kim loại, 02 bình ắc quy và 03 khối gạch men, mỗi khối 07 viên gạch nhãn hiệu Vina PVC. Theo kết luận định giá thì tổng giá trị tài sản bị cáo trộm được là 3.588.975 đồng (ba triệu năm trăm tám mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi lăm đồng). Do đó đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền của người tiến hành tố tụng điều hợp pháp.

[2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm hại đều bị nghiêm trị. Bị cáo Dương Văn R hoàn toàn nhận thức được điều này. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ trộm cắp tài sản của người khác là sai trái, là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện một cách liên tục từ lúc 21 giờ ngày 23/9/2018 bị cáo đi tìm kiếm tài sản trộm,

sau khi trộm được cây thang của chị T, bị cáo tiếp tục điều khiển xe đạp đến khu vực quán Karaoke Đồng Xanh tìm kiếm tài sản để trộm, bị cáo đã trộm được hai bình ắc quy của chị H và 03 thùng gạch men dán tường của ông Ch thì bị phát hiện, rõ ràng bị cáo rất mong muốn trộm cắp được tài sản của người khác, đây là lỗi cố ý trực tiếp của bị cáo.

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe để lao động tạo ra thu nhập chân chính để nuôi sống bản thân. Nhưng ngược lại do bị cáo lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác, hành vi này của bị cáo đáng bị lên án và cần phải xử lý nghiêm. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” với mức hình phạt 01 (một) năm tù bị cáo vừa chấp hành hình phạt xong chưa xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Rõ ràng mức án 01 năm tù không đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Bị cáo thuộc thành phần khó cải tạo, giáo dục, chậm tiến bộ, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sau này trở thành người tốt cho xã hội, vừa răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, có như vậy mới phục vụ tốt tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt bị cáo 01 năm tù và chấp hành xong hình phạt ngày 16/6/2018. Đến ngày 23/9/2018, bị cáo lại tiếp tục phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, nên trường hợp của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm đây thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú về hành vi trộm cắp cây thang của chị Tiên nên đây thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại chị Lê Thanh T, chị Trần Thị Ngọc H và ông Cao Văn Ch cùng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (hai) chìa khóa (cờ lê) bằng kim loại (01 chìa trên bề mặt có khắc chữ YETI, 01 chìa trên bề mặt có khắc chữ FORCED);

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe đạp màu sơn đen;

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Nokia, vỏ màu trắng – đen số IME 353198/03/98130913

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát Hội đồng xét xử đã có cân nhắc xem xét có phần phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận một phần.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn R phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Dương Văn R 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 29/10/2018.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại chị Lê Thanh T, chị Trần Thị Ngọc H, ông Cao Văn Ch không yêu cầu, nên không xem xét

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (hai) chìa khóa (cờ lê) bằng kim loại (01 chìa trên bề mặt có khắc chữ YETI, 01 chìa trên bề mặt có khắc chữ FORCED);

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe đạp màu sơn đen;

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Nokia, vỏ màu trắng – đen số IME 353198/03/98130913

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương Văn R phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm. Đối với các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết nơi cư trú.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Hoàng Phúc – Trần Thị Sang

Nguyễn Phú Hiệp